

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày 24-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Bùi Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/HSST-QĐ ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. NDL, sinh ngày 13-8-1987 tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Số 3/10/73 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 4/20/20 D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G và bà H; có vợ là TTH và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04-11-2020 đến ngày 12-11-2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. TTH, sinh ngày 18-10-1984 tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Số 24/88 I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 4/20/20 D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L và bà M; có chồng là NDL và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04-11-2020 đến ngày 12-11-2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. LTT, sinh ngày 20-01-1981 tại Thái Nguyên; ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Số 126 J, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N (đã chết) và bà O; có chồng là NLQ và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04-11-2020 đến ngày 12-11-2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông NLQ, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số 126 J, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

* *Người làm chứng:* Bà NLC; vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Bà NCK; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 03-11-2020, tại khu vực trước cửa nhà số 56 J, quận K, thành phố Hải Phòng, đội Cảnh sát hình sự Công an quận Hồng Bàng phát hiện, bắt quả tang LTT đang thực hiện hành vi tổng hợp bảng số đề. Tang vật thu giữ gồm 37 tờ ticke ghi số đề ngày 03/11/2020; 01 điện thoại Iphone 11 và số tiền 1.500.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, LTT khai: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/11/2020, LTT đến khu vực trước cửa nhà số 56 J, K, Hải Phòng để bán số đề cho khách qua đường. Tổng số tiền ghi trên các ticke đề mà LTT trực tiếp bán cho khách ngày 03-11-2020 là 12.445.000 đồng. Ngoài việc bán trực tiếp cho khách, chiều ngày 03-11-2020 LTT còn nhận bảng đề của 02 người khác chuyển qua mạng Zalo đến số điện thoại 0765938556 của LTT gồm bảng đề của NLQ có số tiền ghi trên lô đề là 1.745.000đồng và bảng đề của người có nick Zalo là “P” (chưa xác định được lai lịch) có số tiền ghi lô đề là 1.960.000 đồng. Sau đó LTT tổng hợp các số đề LTT bán được trong ngày với 02 bảng đề nêu trên rồi chụp lại bằng máy điện thoại di động Iphone 11 của LTT để gửi cho vợ chồng NDL, TTH qua nhóm nick Zalo “BC2” do NDL tạo ra mục đích được hưởng phần trăm hoa hồng. Tổng số tiền ghi lô đề LTT chuyển cho NDL trong ngày 03-11-2020 là 16.150.000 đồng. Tại thời điểm LTT bị bắt đã có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc của ngày 03-11-2020, số tiền khách trúng thưởng trong bảng đề của LTT gửi cho NDL là 12.126.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền LTT tham gia đánh bạc là 28.276.000 đồng. Khi bị bắt do chưa thực hiện việc thanh toán thắng, thua với vợ chồng NDL, TTH nên LTT chưa được hưởng lợi gì.

Căn cứ lời khai của LTT, Công an quận Hồng Bàng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của NDL, TTH. Quá trình khám xét, Cơ quan Công an đã thu giữ 21 tờ giấy A4 và 06 tờ lịch có ghi các chữ số; 01 máy tính Casino màu tím than, 01

máy tính Casio màu ghi. Ngoài ra NDL tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 7, 01 điện thoại Iphone Xs; TTH tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 11 ProMax, 01 điện thoại Iphone 7.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra NDL và TTH khai nhận: Khoảng đầu tháng 10 năm 2020 NDL sử dụng tài khoản Zalo “Nguyen” đăng nhập trên điện thoại di động Iphone 7 của NDL để tạo ra 08 nhóm zalo gồm: “BC1”, “BC2”, “BC3”, “BC5”, “BC6”, “BC7”, “BC8”, “BC9” để thu gom các bảng số đề của một số đối tượng bán đề thuê. Đối với các bảng số đề có khách đánh số tiền lớn thì NDL chuyển hết cho một người có tài khoản Zalo “Hoa Phượng Đỏ” (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) qua nhóm Zalo “Xả BC”. Hàng ngày căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc quay thưởng lúc 18 giờ 15 phút NDL sẽ tính số tiền thắng thua và số tiền hoa hồng để trả cho các đối tượng bán đề thuê vào ngày hôm sau. Để phục vụ việc thu gom số đề, NDL cho TTH sử dụng tài khoản Zalo “Hà Anh” tham gia vào các nhóm Zalo để giúp NDL tính toán tiền thắng thua. Các số liệu sau khi TTH tổng hợp, tính toán chuyển cho NDL để NDL thanh toán xong thì NDL sẽ xóa toàn bộ thông tin trên các nhóm Zalo của ngày hôm đó. Ngày 03-11-2020, NDL thu gom bảng đề của các nhóm Zalo trên với tổng số tiền ghi trên các bảng đề là 107.084.000 đồng và số tiền trúng thưởng của các bảng đề ngày 03-11-2020 là 44.074.000 đồng. Trong đó nhóm “BC2” xác định người bán đề thuê là LTT với số tiền ghi lô đề là 16.150.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 12.126.000 đồng. Nhóm “BC1” của đối tượng Dương Thị Minh Hiền có số tiền ghi lô đề là 1.856.000 đồng và số tiền trúng thưởng là 280.000 đồng. Còn lại các nhóm zalo khác do NDL không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán đề thuê, hình thức liên lạc qua nick zalo ảo nên Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch. Tại thời điểm bị bắt giữ, NDL, TTH chưa thanh toán được tiền thắng thua nên chưa được hưởng lợi gì.

NDL, TTH và LTT đều khai nhận: Việc đánh bạc dựa vào kết quả Xổ số Miền Bắc để tính được, thua bằng tiền trong đó số đề là so với hai số cuối của giải đặc biệt, được trả thưởng gấp 80 hoặc 90 lần; số ba càng là so với ba số cuối của giải đặc biệt, được trả thưởng gấp 400 lần; số bao là so với hai số cuối của tất cả các giải, được trả thưởng gấp 3,5 lần; số xiên là đồng thời hai, ba hoặc bốn số cuối của tất cả các giải gồm xiên 2 được trả thưởng gấp 14 lần, xiên 3 trả thưởng gấp 48 lần, xiên 4 trả thưởng gấp 140 lần số tiền bỏ ra để đánh bạc. Đối với tiền hoa hồng NDL trả cho những người ghi đề thuê cụ thể: Đề 7%; Xiên từ 14% đến 24%; 3 càng 40 %; Bao 4,5% trên tổng số tiền trong các bảng đề người ghi đề thuê chuyển cho NDL.

Tại Cáo trạng số: 43/CT-VKSHB ngày 11-6-2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố NDL và TTH đồng phạm về tội “Tổ

chức Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Truy tố LTT về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo NDL từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng về tội “Tổ chức Đánh bạc”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo TTH từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “Tổ chức Đánh bạc”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo LTT từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

01 điện thoại Iphone 7 màu trắng đã qua sử dụng; 01 máy tính Casio thu giữ của bị cáo NDL; 01 điện thoại Iphone 11 ProMax màu xanh rêu đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo TTH; 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng đã qua sử dụng và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo LTT, vì đây là tiền và công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội;

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy: 21 tờ giấy A4, 06 tờ lịch có ghi nội dung số đề là vật liên quan đến việc phạm tội;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26, Điều 82 Luật xử lý vi phạm hành chính, tịch thu, phát mại nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của NLQ, đây là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính;

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo NDL, TTH và LTT thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố là đúng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Tại phiên tòa, các bị cáo NDL, TTH và LTT đều nhận tội; lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng đánh bạc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và xem xét công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Ngày 03-11-2020 NDL và vợ là TTH đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức sử dụng tài khoản Zalo “Nguyen” đăng nhập trên điện thoại di động Iphone 7 của NDL tạo ra 08 nhóm zalo: “BC1”, “BC2”, “BC3”, “BC5”, “BC6”, “BC7”, “BC8”, “BC9” để thu gom các bảng số đề của một số đối tượng bán đề thuê. Bị cáo TTH được bị cáo NDL cho sử dụng tài khoản Zalo “Hà Anh” tham gia vào các nhóm Zalo để giúp NDL tính toán tiền thắng thua của các bảng đề, trực tiếp trả tiền thắng thua cho các đối tượng bán đề thuê. Bị cáo NDL và bị cáo TTH bị bắt sau khi có kết quả Xổ số Miền Bắc nên số tiền tổ chức đánh bạc của hai bị cáo là tổng số tiền hai bị cáo đã thu gom ở các bảng đề cộng với tiền khách trúng thưởng là 151.158.000đồng. Bị cáo LTT đã có hành vi trực tiếp ghi số lô đề cho khách ngày 03-11-2020 là 12.445.000 đồng và nhận các bảng đề của những người khác chuyển qua mạng Zalo đến số điện thoại 0765938556 của LTT gồm bảng đề của NLQ có số tiền ghi trên lô đề là 1.745.000đồng và bảng đề của người có nick Zalo là “P” (chưa xác định được lai lịch) có số tiền ghi lô đề là 1.960.000 đồng. Sau đó, LTT tổng hợp các số đề LTT bán được trong ngày với 02 bảng đề nêu trên rồi gửi cho vợ chồng NDL, TTH qua nhóm nick Zalo “BC2” do NDL tạo ra mục đích để được hưởng phần trăm hoa hồng. Bị cáo LTT bị bắt sau khi có kết quả Xổ số Miền Bắc nên số tiền đánh bạc của bị cáo LTT là tổng số tiền ghi trên các bảng đề cộng với số tiền khách đã trúng lô đề tổng cộng là 28.276.000 đồng. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc dưới mọi hình thức được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do mục

đích kiểm lời nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo NDL, TTH đồng phạm tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo LTT phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bởi vậy, cần phải được xử lý thỏa đáng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo LTT phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác xét thấy, bị cáo NDL có bà ngoại được tặng Bằng khen vì có thành tích tham gia kháng chiến chống Pháp; bị cáo TTH có ông nội được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng ba, bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo LTT có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, mẹ đẻ có giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Bởi vậy, có thể xem đây là các tình tiết giảm nhẹ khác của các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Các bị cáo NDL và TTH đồng phạm tội “Tổ chức đánh bạc” nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp. Trong vụ án này, NDL có vai trò là người chủ mưu, tự mình NDL ra các nhóm zalo để thu gom các bảng đề của các đối tượng bán đề thuê, phân công nhiệm vụ cho bị cáo TTH tính toán thắng thua các bảng đề cho NDL, trực tiếp trả tiền thắng thua cho các đối tượng bán đề thuê. Do đó, xác định vai trò của bị cáo NDL cao hơn bị cáo Hà nên phải chịu hình phạt nặng hơn.

[7] Về hình phạt chính: Xét thấy các bị cáo nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu tại Mục [5]. Tại phiên tòa, các bị cáo đều đề nghị được phạt tiền và có khả năng nộp phạt. Việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Bởi vậy, áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền các bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Nhưng xét thấy, các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Bởi vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng đang tạm giữ:

[9] 01 điện thoại Iphone 7 màu trắng đã qua sử dụng, 01 máy tính Casio của bị cáo NDL; 01 điện thoại Iphone 11 ProMax màu xanh rêu đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo TTH; 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo LTT. Xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, phát mại, nộp vào ngân sách Nhà nước.

[10] Số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo LTT, thấy số tiền này do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với 21 tờ giấy A4, 06 tờ lịch có ghi nội dung số đề thu giữ của bị cáo NDL là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[12] 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng của NLQ. Đây là công cụ, phương tiện có liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính nên tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Trong vụ án này, NLQ và Dương Thị Minh Hiền có hành vi đánh bạc nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an quận Hồng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[14] Đối với các đối tượng khác sử dụng nick zalo ảo để chuyển bảng đề cho NDL; đối tượng sử dụng nick zalo “Hoa Phượng Đỏ” đã nhận bảng đề của NDL; đối tượng sử dụng nick zalo “P” chuyển bảng đề cho LTT, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[15] Về án phí: Các bị cáo NDL, TTH và LTT đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[16] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạt tiền bị cáo NDL số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) về tội Tổ chức đánh bạc.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạt tiền bị cáo TTH 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) về tội Tổ chức đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạt tiền bị cáo LTT 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội Đánh bạc.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo NDL, TTH và LTT.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 7 màu trắng đã qua sử dụng, số model A1778; 01 máy tính Casio có mã CA-9933A đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 11 ProMax màu xanh rêu đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 11 màu trắng đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2010/7736 ngày 07-7-2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng.

Tịch thu tiêu hủy 21 tờ giấy A4, 06 tờ lịch (có ghi nội dung số đề).

Căn cứ Điều 26, Điều 82 Luật xử lý vi phạm hành chính, xử:

Tịch thu, phát mại, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, có số IMEI: 352051076601845 đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo NDL, TTH và LTT mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an TP.Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Các Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Phương